

## TẾT XƯA

---

Năm nào cũng vậy, nơi mình ở. Cứ đến những ngày cận tết cho mãi đến sau tết, thời tiết lạnh giá vẫn chưa chịu ra đi khiến không khí xuân thiếu phần khởi sắc như trong những bài văn, bài thơ, bài hát qua những lời ca tụng mùa xuân nắng ấm chan hòa, hoa màu muôn sắc và người người đang hớn hờ đón mừng xuân. Không biết có phải mình đã luống cái tuổi xuân từ lâu nên nhìn sự vật chung quanh có phần ảm đạm hay không? Chắc là vậy...

Mấy tuần nay đã thấy không khí tết diễn ra nhiều nơi trên màn ảnh truyền hình, trên youtube, trên facebook, trên radio và trên nhiều phương tiện truyền thông khác nữa. Nhiều nhất vẫn là hình ảnh trước tết tại Việt Nam từ thành thị cho đến thôn quê do những kênh truyền thông cá nhân ghi nhận. Tại hải ngoại, cảnh chưng bày, mua bán, sắm tết tại những thành phố có đông người Việt cũng không sao bằng với Việt Nam dù là với một thị trấn nhỏ miền quê.

Mình đã “ăn tết” tại Việt Nam từ thuở tám bé cho đến lúc phải “cất bước ra đi... mang theo niềm nhớ” (hình như đây là lời của một bài hát... xin mượn). Lúc tị nạn ở nước Cờ Hoa, nếu tính luôn tết “Quý Mão” này thì mình cũng đã xoi tái được 31 mùa xuân ở hải ngoại. Vậy tết ở Việt Nam thì sao? Tết ở hải ngoại thì sao? Khó mà nói cho hết! Thôi thì nhân ngày xuân về tết đến, xin kể câu chuyện mòng một tết lúc còn ở quê nhà, thời mà đi học phải kè kè bình mực xanh và cây bút lá tre cùng cây thước kẻ.

Mình được sinh ra trên mảnh đất Hoàng Triều Cương Thổ của triều nhà Nguyễn (nghe oai chưa!) vào cái thuở “đất rộng người thưa”, sống dưới rừng thông gió hú bốn mùa và với cả cạp beo thường lảng vảng từ Cầu Queo lên tới Dankia – Suối Vàng – Suối Bạc... Miệt dưới thì mấy bác “30” cũng thường ghé thăm khu vực thác Cam Ly để nghe tiếng thác reo ì ầm quanh năm khiến mấy em con nít như mình nghe các cụ già như ông bà ngoại, các cụ trẻ như bố mẹ mình kể... mà rợn cả tóc mai (không rợn tóc gáy). Về phía nam chút nữa như thác Prenn, Gougah, Ponggour thì khỏi phải nói, còn rừng rú hoang vu nguyên thủy. Tóm lại đó là hình ảnh Đà Lạt của thập niên “40” vào thế kỷ hai chục. Qua đến thập niên “50” trở đi thì dân Đà Lạt mới từ từ đẩy mấy chú cạp beo vô tuốt trong bụng. Rồi dân số Đà Thành gia tăng sau cuộc di cư của người miền Bắc vô Nam để trốn các đồng chí đồng rận búa liềm. Đà Lạt lại có các khu định cư mới, ở miệt Bắc có các ấp Thánh Mẫu, Kim Thạch, còn ở miệt Nam thì có ấp Nam Thiên, Du Sinh... Xa chút nữa có Tùng Nghĩa – Phi Nôm nằm trên quốc lộ 20 chạy đi về hướng Sài Gòn hoa lệ...

Hồi còn bé tí tẹo mình cũng như bao thằng nhóc tí khác, thấy gần đến tết là vui trong cái bụng lăm (nói theo tiếng của người K’ho... cái bụng...) vì: Thứ nhất là được nghỉ học đến

cả hai tuần, khỏi phải học bài làm bài gì cả. Thứ hai được dự trại tất niên do trường tổ chức (thời trung học) vui lắm với những màn thi đua văn nghệ, thể thao, bích báo và được ngủ lều dưới cái lạnh “teo gân” của Đà Lạt... Hồi đó các nhóc tí Đà Lạt ưa nói lạnh “teo gân” để chỉ cái lạnh rùng rú hoang dã. Thứ ba là được ông bà bu mua cho bộ quần áo và một đôi sandal mới cáu cạnh để diện ba ngày tết. Thứ tư là mấy ngày tết được ăn thức ăn ngon và nhiều. Thứ năm là được lì xì vào sáng mồng một. Còn nhiều cái vui linh tinh khác nữa xin giấu bớt.

Nếu kể “vòng vo” chắc là tốn giấy hao mực (xin lỗi, sợ mệt hai ngón tay) nên chỉ xin kể câu chuyện của ngày mồng một tết mà thôi. Số là mình có một người bác dậu (vợ của bác ruột) ở đường Phan Đình Phùng, gần ngã ba chùa Linh Sơn rất thương mình vì bác không có con trai – chỉ có sáu trụ con gái – thích cái tính lanh lợi vui vẻ của mình nên bác thường nhắc nhở mỗi khi gần tết “sáng mồng một mi ghé nhà bác để xông đất nghen”. Mình tuân lệnh răm rắp không dám ý kiến ý cò chi cả. Hơn nữa mình cũng thấy có lợi (được tiền lì xì) nên trong suốt thời gian dài, cả chục năm trời rông rã, cứ sáng mồng một là mình đạp xe đạp mát ba cây số để đến “xông đất” nhà bác.

Khi bước chân vô nhà là phải vòng tay cúi đầu chào hai bác, sau đó chào mấy bà chị kèm theo nụ cười trên môi và mặt phải lộ vẻ vui mừng, không được nhăn nhó nhí nhí và nói năng lảm lức “vô trật tự” như những ngày thường. Bác khen ngoan rồi móc túi dí vào tay một phong bì màu đỏ chói. Mình cảm ơn và nhét ngay vô túi quần. Có vài bà chị cũng tặng bao lì xì. Sau đó bác bảo mấy bà chị dọn thức ăn ra bàn và bảo mình ngồi ăn, có bánh tét, có dưa món, có thịt đông, thịt luộc, chả, xôi, chè chuối... ôi thôi đủ thứ. Ăn xong thấy một bà chị mở radio hiệu Philips cho nghe tin tức ngày xuân trong đó có lời chúc tết của tổng thống Việt Nam Cộng Hòa, tiếp theo là một lô các bài hát xuân như bài Xuân Và Tuổi Trẻ, Cánh Bướm Vườn Xuân... của thập niên 50 (thế kỷ trước), rồi những Đón Xuân, Xuân Đã Về, Hoa Xuân, Ly Rượu Mừng, Cánh Thiệp Đầu Xuân, Anh Cho Em Mùa Xuân... đặc biệt là những bài hát nói về mùa xuân của lính như bài Đồn Vắng Chiều Xuân, Xuân Đầu Tiên, Phiên Gác Đêm Xuân của thập niên 60. Bài Ly Rượu Mừng của Nhạc sĩ Phạm Đình Chương là bài hát được ưa chuộng nhất được nghe mỗi dịp xuân về. Bài này sau tháng tư bảy năm mấy anh giải phóng cho đi ngồi tù đàng đẵng suốt 43 năm, đến năm 2018 mới ký giấy cho tháo xích xiềng thả ra để cho trăm triệu dân “từ bắc xuống nam” cùng nghe. Không hiểu mấy anh có biết rằng trong 43 năm đó, dân Việt đã nghe Ly Rượu Mừng mỗi lần xuân về khắp hang cùng ngõ cụt hay không?... Có khi mấy anh cũng hân hoan “ngày xuân nâng chén” không chừng...

Khoảng 8 giờ, bác sắm sửa y phục chỉnh tề bước ra và ra lệnh cho mình và hai bà chị cỡ bằng tuổi mình xuất hành đi theo bác. Mấy bà chị cũng mặc áo dài có điểm bông hoa tươm tất, người nào cũng có cái ví cầm tay nho nhỏ. Mình không biết bác có coi hướng để xuất hành sáng mồng một hay không nhưng năm nào cũng vậy, một đồng nam và một hai đồng nữ theo chân bác đi về hướng hướng bắc. Ban đầu cứ tưởng bác dắt lên Núi Bà xin xăm, ai dè đến ngã ba Mả Thánh bác bèn quẹo vô con đường đất đi tuốt vào trung tâm mỏ mả của cư dân Đà Lạt. Thì ra bác đi thăm mộ phần của những người thân trong

gia đình. Lên đến Mả Thánh mới thấy cảnh bà con đi thăm mộ phần đông ơi là đông... sau này mình nghiệm ra đây là một trong những tập tục của đa số người Đà Lạt lúc bấy giờ. Nhìn cảnh thiên hạ đi viếng mộ mông một tết mình nhớ đến hai câu thơ của thi hào Nguyễn Du trong Truyện Kiều tả cảnh chị em Thúy Kiều đi tảo mộ “trong tiết tháng ba”:

*...Ngôn ngang gò đống kéo lên  
Thoi vàng vó rắc tro tiền giấy bay...*

Bác dất mấy chị em đi thăm và thắp nhang trên từng ngôi mộ. Mộ nằm rải rác đó đây chứ không cùng một chỗ, thế mà bác nhớ mộ ông, mộ bà, mộ anh em, con cháu nằm ở đâu, bác nhắm hướng đi đến là trúng phóc. Hai ba đứa trẻ theo chân bác sau chừng nửa giờ đã đổ cả mồ hôi thấm ra áo. Gần 10 giờ bác đưa xuống núi. Nghe ông bà bu mình kể rằng Mả Thánh trước là quả đồi cao thuộc sở hữu của Hoàng Triều Cương Thổ, vào năm 1936 cụ Võ Đình Dung bỏ tiền ra mua để cho dân Đà Lạt có nơi chôn cất. Thật là công đức vô lượng... Giờ thì mấy bác giải phóng đã san bằng từ lâu, không biết có xây cất gì chưa?

Trên đường về bác lại đưa đến chùa lễ Phật đầu xuân ở chùa Linh Sơn, gần nhà bác. Nơi đây cũng tập nập Phật tử đi lễ đầu xuân trong những bộ áo quần còn vương mùi vải mới đủ màu sắc, các bà các cô toàn mặc áo dài vì thuở đó phụ nữ Đà Lạt chưa mặc trang phục Tây phương. Nhớ trước chùa có hai cây hoàng lan cao cả chục thước tỏa hương thơm ngát. Vô chánh điện lạy Phật ba cái rồi rút lui, còn bác thì bỏ tiền vào thùng “phước sương”. Trước sân chùa tập nập người đi qua đi lại, kẻ vào chánh điện, người vô phòng khách và có người ra sau nhà bếp, chắc là để kiểm món ăn chay.

Rời khỏi chùa, tưởng rằng được về nhà nhưng không, bác đi tiếp trong khi “cái bụng” của mình thấy nao nao đói. Thôi thì bấm bụng để đi theo bác chứ chẳng dám nói năng chi hết. Ngặt một nỗi là mình mang một đôi sandal mới nên giày cọ vào da chân thấy đau và nhìn xuống thấy gót chân có chỗ bị trầy rướm máu! Thằng bé lại tiếp tục đi cà nhắc theo chân bác không một lời than tiếng thở. Không biết mấy bà chị có rơi vào tình trạng “đón đau” gót chân như mình hay không nhưng mình đoán chừng các chị cũng có vấn đề nơi hai bàn chân vì mấy đôi giầy mới...

Tiếp tục cuộc hành trình sáng mông một là theo bác đi thăm người thân. Trước tiên bác đưa đi thăm người em của bác ở cây số bốn, từ Mả Thánh qua đây rất gần nhưng bác đã dẫn đi ngược về chùa Linh Sơn rồi mới quay lại hướng Mả Thánh để đến [cây] số bốn thăm người em. Điều mình thích ở Đà Lạt là dù đang đi ngoài trời nóng nực chảy mồ hôi nhưng khi bước chân vào nhà là thấy mát mẻ khiến người nhẹ nhõm ra ngay. Vào đến nhà ông cậu, sau các thủ tục cúi đầu vòng tay, mình được cho uống nước cam hiệu Birley's rồi ăn mút dừa, mút gừng và rỉ rả bóc vài hạt dưa cho vào miệng cắn bóc vỏ để ăn, lăm khi cắn hạt dưa nát cả vỏ cũng nhai và nuốt luôn cho tiện... Bác và cậu nói chuyện và chúc tết lẫn nhau và trước khi bước ra cửa, ông cậu lì xì mỗi đứa một chiếc phong bì đỏ đỏ, mình cúi đầu cảm ơn và cho phong bì vào túi ngay. Hai bà chị thì mở ví cho phong bì vào.

Ra đường gặp lại cái nắng xuân râm ran dễ chịu, chắc là vừa mới trong nhà bước ra. Trong bụng thầm nghĩ chắc là bác đi về nhà sau hơn ba tiếng đồng hồ. Nhưng không! Bác không quay về đường Phan Đình Phùng mà bác đưa đồng nam đồng nữ đi theo đường Hai Bà Trưng đi đến tận cầu Bá Hộ Chúc, leo dốc Bà Triệu để đến đường Trần Hưng Đạo. Lâu lâu mình phải dừng lại để nhìn xuống hai gót chân xem nó trầy trụa đến đâu rồi. Trong bụng không muốn đi theo bác nữa nhưng không biết làm cách nào. Thật là “tiền thoái lưỡng nan”. Cuối cùng thì cũng phải tiến theo bác mà thôi!... Đi đến nhà thờ Con Gà bác quẹo vô đường Nhà Chung, khoảng nửa đường thì bước xuống một con dốc đất gồ ghề để đến nhà một người bác của mình nằm thõm trong ấp Xuân An. Ông bác này là một nhà nho, mặc áo dài vải the thâm màu đen, rất nghiêm nghị. Mình và hai bà chị ngồi im re cẩn hạt dưa để nghe hai bác trò chuyện chúc tết lẫn nhau để cuối cùng đám nhóc cũng có bao lì xì dần túi.

Rời khỏi nhà ông bác mình mừng muốn chết và trong “cái bụng” thầm mong cho bác đừng ghé đến nhà ai nữa. Ra đến đường Trần Hưng Đạo, ngang qua nhà thờ Con Gà vẫn thấy rất đông những người đi lễ nhà thờ, không kém gì cảnh đông đúc ở sân chùa Linh Sơn. Bác đi xuống dốc lê Đại Hành trước mặt nhà thờ rồi vòng qua Cầu Ông Đạo, lên đến phố Hòa Bình, theo đường Hàm Nghi xuống dốc chùa Linh Sơn rồi quẹo phải về nhà. Lúc đến Cầu Ông Đạo mình thấy vô số tài tử giai nhân dập dìu du xuân quanh hồ với những tà áo dài xanh đỏ phấp phới bay trong gió xuân, lên đến khu Hòa Bình thì thấy đám múa lân rộn rã tiếng trống và những tràng pháo nổ vang ở các góc phố.

Vô nhà nhìn đồng hồ trên tường thấy kim chỉ hơn hai giờ. Thế là hơn sáu tiếng đồng hồ, bác đưa hai nhóc gái và một nhóc trai chạy bộ show: Mả Thánh, Chùa Linh Sơn, ấp Số Bốn và ấp Xuân An. Bác mình đã mất từ lâu, nếu bác còn sống mà đọc được những điều mình viết như vậy thì thế nào cũng ăn vài cái cốc nhẹ lên đầu.

Tính ra tiền lì xì mình nhận được cũng đủ tiêu xài trong ba ngày tết. Nay nhớ lại có lẽ mình cũng có cả chục năm theo bác “du xuân” trong ngày mùng một của những ngày thuộc thập niên 50–60. Làm sao quên được cái thời hoang sơ của thành phố Đà Lạt. Phong cảnh hữu tình và người thì dễ thương...

**Phong Châu**  
*Cuối năm Nhâm Dần*



---

*Nguồn: Internet eMail by **Truc Le** chuyển*